

Số: 06 /PA-BCĐ

Thanh Hoá, ngày 10 tháng 01 năm 2019

PHƯƠNG ÁN

Phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2019, tỉnh Thanh Hóa

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Lâm nghiệp, ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 8/8/2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 47/KH-UBND ngày 24/3/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW; Công văn số 14677/UBND-NN ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về chủ động triển khai công tác phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô hanh nắng nóng 2018-2019.

2. Cơ sở thực tiễn

- Theo dự báo của cơ quan khí tượng thủy văn, năm 2019 xảy ra nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan, phức tạp, khó lường, hạn hán, khô hanh, nắng nóng diễn ra khốc liệt trên diện rộng, tiềm ẩn nguy cơ gây cháy rừng rất cao.

- Đến hết tháng 12/2018, diện tích rừng trọng điểm cháy toàn tỉnh trên 48.000 ha (cấp cháy cực kỳ nguy hiểm gần 14.000 ha), phân bố chủ yếu ở 134 xã, của 16 huyện, thị xã, Thành phố thuộc 02 khu vực sau:

a) Khu vực 1: Các huyện miền núi

- Gồm có 7 huyện: Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn, Bá Thước, Thường Xuân, Như Thanh và Như Xuân, với trên 38.000 ha rừng trọng điểm cháy, tập trung chủ yếu ở huyện Mường Lát; trạng thái là rừng hỗn giao nửa - gỗ, rừng nửa vầu, le..., thực bì chủ yếu là: Cỏ tranh, lau lách, cây bông hời, cành khô lá rụng, cây nửa, vầu, le chết khô nỏ...

- Mùa cháy rừng: Bắt đầu từ tháng 01/2019 kéo dài đến hết tháng 7/2019, trong đó thời kỳ cao điểm cháy rừng từ tháng 01 đến hết tháng 6/2019.

- Nguyên nhân chính gây cháy rừng: Do cháy lan từ Lào sang (khu vực huyện Mường Lát là chủ yếu), ngoài ra còn một số nguyên nhân khác như: Do người dân dùng lửa để xử lý thực bì trong sản xuất nông - lâm nghiệp gây cháy lan vào rừng; sử dụng lửa đốt ong, bắt cần khi đi rừng gây cháy rừng.

b) Khu vực 2: Các huyện trung du và đồng bằng ven biển

- Gồm 9 huyện: Thạch Thành, Tĩnh Gia, Hà Trung, Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Đông Sơn, TP. Thanh Hóa và một số xã khu vực núi Nưa thuộc 2 huyện Triệu Sơn và Nông Cống, với gần 10.000 ha rừng trọng điểm cháy, trong đó tập trung chủ yếu ở Tĩnh Gia và Hà Trung, phần lớn là rừng trồng Thông, thực bì dưới tán rừng chủ yếu là rành rành, cỏ tranh, lau lách, cành khô, lá thông rụng, và nứa tép ở khu vực núi Nưa; đây là khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng rất cao của tỉnh và có thể xảy ra cháy lớn trong mùa khô hanh, nắng nóng.

- Mùa cháy rừng: Mùa khô hanh bắt đầu từ tháng 01/2019 đến tháng 4/2019 và tiếp đến mùa nắng nóng từ tháng 5 đến tháng 8/2019; thời kỳ cao điểm của cháy rừng từ tháng 2/2019 đến tháng 8/2019, cao điểm là tháng 5-7/2019.

- Nguyên nhân gây cháy rừng: Xác định ban đầu việc cố ý đốt rừng do mâu thuẫn cá nhân là nguyên nhân chủ yếu gây cháy rừng trong thời gian gần đây; ngoài ra còn có một số nguyên nhân khác như: Người dân sử dụng lửa bắt cần khi đốt dọn vườn, đốt vệ sinh rừng sau khai thác rừng trồng, đốt xử lý thực bì để khai thác khoáng sản, xử lý thực bì trồng rừng, hóa vàng mã, đốt ong, sử dụng lửa bắt cần của các em học sinh, thanh niên, du khách đi du lịch trong rừng vào kỳ nghỉ Tết, nghỉ hè...

3. Sự cần thiết phải xây dựng Phương án

Với phương châm “phòng là chính, chữa cháy phải kịp thời, hiệu quả” và từ những vấn đề pháp lý và thực tiễn trên, việc xây dựng, thực hiện Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa là hết sức cần thiết, cấp bách nhằm phân công, phân nhiệm, phân địa bàn để giúp chính quyền địa phương, chủ rừng triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR), kiểm soát chặt chẽ các nguyên nhân gây cháy rừng; chuẩn bị sẵn sàng phương án chữa cháy rừng (CCR) theo phương châm 4 tại chỗ từ tỉnh, đến huyện, xã và các thôn, bản, khu phố trọng điểm và chủ rừng nhà nước.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu: Chủ động ngăn chặn và hạn chế thấp nhất các vụ cháy rừng và thiệt hại tài nguyên rừng do cháy rừng gây ra; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, chủ rừng, các ngành có liên quan đến công tác PCCCR và ý thức chấp hành pháp luật về BVR, PCCCR của nhân dân; chủ động kiểm soát chặt chẽ các nguyên nhân gây cháy rừng; chủ động CCR kịp thời, hiệu quả theo phương châm 4 tại chỗ.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Công tác phòng cháy

2.1.1. Nhiệm vụ và giải pháp chung

a) Triển khai xây dựng Phương án PCCCR

- Trên cơ sở Phương án PCCCR của BCĐ tỉnh và điều kiện thực tiễn của địa phương, UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả công tác PCCCR trên địa bàn.

- Chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn, UBND cấp xã được giao quản lý diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê, khảo sát xây dựng Phương án PCCCR trên diện tích được Nhà nước giao; nội dung Phương án PCCCR thực hiện theo Điều 45 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

b) Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020 (BCĐ tỉnh): Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 8/8/2017 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 47/KH-UBND ngày 24/3/2017, Công văn số 14677/UBND-NN ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh về chủ động triển khai công tác PCCCR mùa khô hành nắng nóng năm 2018-2019; tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kịp thời hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ PCCCR trên địa bàn; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị, chủ rừng thực hiện công tác PCCCR, nhất là thời điểm nguy cơ cháy rừng cao và làm rõ trách nhiệm của địa phương, chủ rừng để rừng bị cháy (nếu có).

- UBND huyện: Chỉ đạo xây dựng, triển khai phương án PCCCR trên địa bàn; kiện toàn BCĐ cấp huyện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên BCĐ; ban hành các văn bản chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện nhiệm vụ BVR, PCCCR từ huyện đến xã, chủ rừng phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc của BCĐ huyện đối với UBND cấp xã, chủ rừng thực hiện công tác PCCCR.

c) Công tác tuyên truyền: Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng và đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, tạo sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi người dân, chủ rừng đối với công tác PCCCR; đồng thời khẳng định PCCCR là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, nhất là đối với các địa phương có rừng.

d) Trực chỉ huy CCR: Thực hiện nghiêm túc việc trực chỉ huy CCR ở 3 cấp: tỉnh, huyện, xã; thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo sớm cháy rừng trên Website của Cục Kiểm lâm để phát hiện sớm đám cháy; thông báo cấp cháy rừng ở cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã; thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về BCĐ các cấp theo quy định.

đ) Kiểm tra, đôn đốc: Tăng cường kiểm tra đôn đốc để nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, chủ rừng và giải quyết những vướng mắc, tồn tại trong chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ BVR, PCCCR ở cơ sở; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm để xảy ra cháy rừng, thiết lập trật tự, kỷ cương trong công tác BVR, PCCCR.

e) Xây dựng lực lượng PCCCR ở cơ sở: Triển khai thực hiện tốt chương trình phối hợp BVR, PCCCR giữa lực lượng Kiểm lâm với Công an, Quân sự, Biên phòng; kiện toàn lực lượng PCCCR ở cấp huyện, xã; lấy lực lượng dân quân tự vệ (DQTV), Công an xã làm nòng cốt; tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ BVR, PCCCR, diễn tập cơ chế chỉ huy CCR cho DQTV và các lực lượng BVR, PCCCR từ huyện đến xã; đối với chủ rừng là tổ

chức, thành lập, quản lý và duy trì hoạt động của tổ, đội PCCCR theo Điều 53, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

f) Mua sắm máy móc thiết bị: UBND các huyện cân đối, bố trí và sử dụng ngân sách huyện đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị, dụng cụ phục vụ PCCCR theo Thông báo kết luận số 82/TB-UBND ngày 08/6/2015, Thông báo kết luận số 92/TB-UBND ngày 29/6/2015 và Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh.

g) Giao đất, giao rừng; khoán bảo vệ rừng: UBND các xã, chủ rừng làm tốt công tác khoán BVR; rà soát để giao diện tích rừng đang tạm giao cho UBND xã quản lý cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng ổn định lâu dài, đảm bảo rừng thật sự có chủ.

h) Chuẩn bị lực lượng CCR: Rà soát, bổ sung phương án, bản đồ tác chiến CCR theo phương châm 4 tại chỗ, kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị, hậu cần CCR ở cấp huyện, cấp xã, thôn (bản) trọng điểm cháy và chủ rừng nhà nước; yêu cầu lực lượng, phương tiện, máy móc, thiết bị, dụng cụ phải đảm bảo sẵn sàng tại địa phương, đơn vị để khi xảy ra cháy rừng là huy động được ngay để CCR kịp thời.

2.1.2. Đối với các huyện miền núi

a) Quản lý các nguyên nhân gây cháy rừng: Tập trung quản lý chặt chẽ người dân xử lý thực bì trong sản xuất nông, lâm nghiệp, nhất là đồng bào người HMông tại các huyện Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hóa; hướng dẫn chủ rừng thực hiện công tác PCCCR trong khai thác và vệ sinh rừng sau khai thác; vận động nhân dân không dùng lửa đốt ong, sử dụng lửa trong rừng.

b) Ngăn chặn cháy lan từ Lào sang:

- Làm mới đường băng cản lửa khu vực biên giới có nguy cơ cao cháy lan từ Lào sang tại huyện Mường Lát; tu bổ các đường băng cản lửa đã xây dựng khu vực biên giới tại các huyện Quan Sơn, Quan Hoá, Mường Lát.

- Các huyện Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hoá, Thường Xuân, Lang Chánh phối hợp chặt chẽ với chính quyền cấp huyện, các cụm bản biên giới Lào để tuyên truyền cho cán bộ, nhân dân 2 bên biên giới chấp hành tốt các quy định về PCCCR, đặc biệt là hướng dẫn cho nhân dân nước bạn Lào xử lý thực bì làm rẫy, đốt cỏ để phục vụ chăn nuôi không cháy lan vào rừng.

- Lực lượng Biên phòng tăng cường trinh sát ngoại tuyến để phát hiện sớm các vụ cháy rừng từ nước bạn Lào có nguy cơ cháy lan sang Việt Nam, báo cáo kịp thời với Đồn trưởng Biên phòng, BCĐ huyện để chủ động tổ chức lực lượng ngăn chặn.

2.1.3. Đối với các huyện trung du và đồng bằng ven biển:

a) Quản lý chặt chẽ các nguyên nhân gây cháy rừng: Quản lý chặt chẽ việc sử dụng lửa trong các lễ hội, các khu vui chơi giải trí, tham quan, du lịch sinh thái trong và ven rừng; hóa vàng mã tại các đền chùa, nghĩa trang, nghĩa địa; đốt bãi rác; đốt xử lý thực bì trồng rừng, vệ sinh ruộng, vườn, vệ sinh rừng sau khai thác.

b) Giải quyết mâu thuẫn dẫn đến đốt hủy hoại rừng: UBND huyện chỉ đạo Hạt Kiểm lâm, chủ rừng, các cơ quan chức năng trên địa bàn, phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã, Ban công tác Mặt trận cơ sở lắng nghe, nắm bắt thông tin, xây dựng quan hệ để phát hiện sớm các mâu thuẫn ở cơ sở, có biện pháp thuyết phục, giải quyết dứt điểm tạo sự đồng thuận, hạn chế do mâu thuẫn dẫn đến cố ý đốt phá hoại rừng.

c) **Xây dựng đường băng cản lửa:** UBND các huyện, thị, thành phố chỉ đạo UBND các xã, chủ rừng sửa chữa, tu bổ các đường băng cản lửa đã được xây dựng; tiếp tục đầu tư xây dựng mới đường băng cản lửa và làm giảm vật liệu cháy trên diện tích rừng Thông, rừng trồng có nguy cơ cháy cao.

d) **Đốt trước vật liệu cháy có kiểm soát dưới tán rừng Thông:** Các huyện có rừng Thông tổ chức khảo sát xây dựng thực hiện Phương án đốt trước vật liệu cháy có kiểm soát dưới tán rừng Thông theo quy trình hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT và thực tiễn đã được đúc rút qua thực hiện mô hình, kết quả Hội thảo thực tế tại huyện Hà Trung.

đ) **Tuần tra canh gác lửa rừng:** Vào thời điểm có nguy cơ cháy rừng từ cấp III trở lên, UBND các huyện chỉ đạo UBND các xã, chủ rừng tổ chức lực lượng tuần tra canh gác lửa rừng, để sớm phát hiện và dập tắt kịp thời khi đám cháy mới phát sinh; đồng thời nghiêm cấm những người không có phận sự vào các khu rừng trọng điểm cháy.

e) **Hướng dẫn chủ rừng khai thác nhựa Thông:** Đối với diện tích rừng Thông đạt các tiêu chí kỹ thuật khai thác theo quy định, hướng dẫn chủ rừng khai thác nhựa để người dân được hưởng lợi từ rừng, có động lực tái đầu tư cho công tác BVR, PCCCR.

2.2. Công tác chữa cháy rừng: Khi xảy ra cháy rừng, chính quyền địa phương, các đơn vị, chủ rừng chủ động tổ chức CCR theo Phương án tác chiến số 33/PA-BCĐ ngày 04/3/2016 của BCĐ về KHBV&PTR tỉnh Thanh Hóa.

2.3. Điều tra, khắc phục hậu quả sau cháy rừng

- Sau khi đám cháy được dập tắt, lực lượng Công an chủ trì, phối hợp với Kiểm lâm, chính quyền địa phương, chủ rừng, điều tra truy tìm nguyên nhân, đối tượng gây cháy để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chính quyền địa phương, chủ rừng phải khắc phục hậu quả đám cháy bằng biện pháp: Nếu cháy lướt dưới tán rừng không ảnh hưởng lớn đến sinh trưởng của rừng thì lập phương án khoanh nuôi bảo vệ để rừng tự phục hồi; nếu cháy gây chết cây rừng thì lập hồ sơ đề nghị thanh lý rừng và tổ chức trồng lại rừng ngay.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện phương án được lấy từ nguồn kinh phí thuộc Dự án “Nâng cao năng lực PCCCR tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2016-2020”; kinh phí sự nghiệp hằng năm của tỉnh, kinh phí của các chủ rừng; các nguồn kinh phí quản lý BVR, PCCCR từ ngân sách huyện, xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên BCĐ tỉnh: Theo chức năng nhiệm vụ của ngành mình, tham mưu cho BCĐ tỉnh thực hiện có hiệu quả các nội dung phương án; tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ PCCCR trên địa bàn được phân công phụ trách.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tập trung mọi nguồn lực có thể để thực hiện tốt nhiệm vụ PCCCR; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc các địa phương, đơn vị, chủ rừng thực hiện công tác PCCCR; kiểm soát nguy cơ gây cháy rừng nhất là thời điểm nắng nóng; làm giảm vật liệu cháy, tu sửa, xây dựng mới đường băng cản lửa ở khu rừng có nguy cơ cháy cao; tổ chức lực lượng tuần tra canh gác lửa rừng ở các vùng trọng điểm cháy, phát hiện sớm đám cháy để kịp thời dập tắt ngay khi đám cháy mới phát sinh; duy trì chế độ thường trực chỉ huy CCR từ huyện

đến xã và chủ rừng nhà nước trong suốt mùa cháy rừng; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, hậu cần để CCR theo phương châm 4 tại chỗ.

3. Các sở, ban ngành cấp tỉnh

a) Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu cho BCD tỉnh đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra các địa phương, đơn vị thực hiện hiệu quả các nội dung của phương án; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị, chủ rừng thực hiện các biện pháp PCCCR, tổ chức trực chỉ huy CCR từ tỉnh đến huyện, xã, chủ rừng nhà nước; nghiên cứu đề xuất giải pháp để thực hiện hiệu quả công tác PCCCR; kiểm tra xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân, vi phạm các quy định về BVR, PCCCR.

- Chỉ đạo Chi cục lâm nghiệp hướng dẫn thực hiện yêu cầu về phòng cháy đối với dự án phát triển rừng theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

b) Công an tỉnh: Chỉ đạo lực lượng Công an phòng cháy chữa cháy và các đơn vị trực thuộc liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch phối hợp BVR, PCCCR giữa lực lượng Công an với lực lượng Kiểm lâm trong kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện nhiệm vụ PCCCR; tham gia hỗ trợ nghiệp vụ trong tập huấn, huấn luyện và diễn tập PCCCR cho các địa phương, đơn vị; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, hậu cần để hỗ trợ địa phương, đơn vị CCR; tham gia điều tra nguyên nhân, đối tượng gây cháy rừng để xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh: Thực hiện hiệu quả Kế hoạch phối hợp BVR, PCCCR giữa lực lượng Quân sự với lực lượng Kiểm lâm từ tỉnh đến huyện, xã; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, hậu cần để hỗ trợ địa phương, đơn vị CCR; chỉ đạo lực lượng DQTV phối hợp chặt chẽ với Kiểm lâm địa bàn để thực hiện công tác làm giảm vật liệu cháy, tuần tra, kiểm soát lửa rừng tại các khu rừng trọng điểm trong những ngày nguy cơ cháy rừng cao, trực tiếp tham gia CCR khi cháy rừng xảy ra.

d) Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chỉ đạo các Đồn biên phòng triển khai đồng bộ các biện pháp BVR, PCCCR trên diện tích rừng được giao; thường xuyên theo dõi diễn biến các vụ cháy rừng từ Lào có nguy cơ cháy lan sang địa bàn tỉnh, huyện, báo cáo Chủ tịch UBND huyện để huy động lực lượng phòng chống kịp thời; tăng cường vận động, hướng dẫn nhân dân khu vực hai bên biên giới thực hiện PCCCR và kỹ thuật đốt rẫy không để cháy lan vào rừng.

đ) Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính: Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện công tác PCCCR theo Dự án “Nâng cao năng lực PCCCR tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2016-2020” và các chương trình, dự án khác theo quy định.

e) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo Phòng Văn hoá - Thông tin các huyện phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện, chủ rừng nhà nước, Ban quản lý các Khu di tích, danh lam thắng cảnh, Ban quản lý lễ hội, Đền, Chùa, miếu mạo khu vực gần rừng, triển khai thực hiện đầy đủ Phương án PCCCR, tăng cường công tác tuyên truyền cho du khách thập phương sử dụng lửa đảm bảo an toàn trong khu vực diễn ra lễ hội Đền, Chùa.

f) Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, các trường học phối hợp chặt chẽ với Hạt Kiểm lâm huyện để tổ chức tuyên truyền, giáo dục các em học sinh chấp hành tốt các quy định BVR, PCCCR.

g) Đài PT&TH tỉnh, Báo Thanh Hóa: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật BVR, PCCCR, tăng thời lượng dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng vào thời điểm có nguy cơ cao.

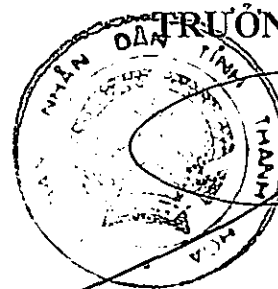
h) Đề nghị Tỉnh đoàn: Chỉ đạo các đơn vị Đoàn cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho Đoàn viên, Thanh thiếu niên nâng cao nhận thức ý thức đối với công tác PCCCR, chú trọng triển khai trong các chi đoàn nhà trường; tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch phối hợp với lực lượng Kiểm lâm trong BVR, PCCCR.

i) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị, xã hội nghề nghiệp quan tâm phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp nêu trên; chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan Kiểm lâm, chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nắm bắt tìm hiểu nguyên nhân, hòa giải các mâu thuẫn phát sinh trong khu dân cư, vận động nhân dân thực hiện tốt công tác PCCCR.

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện; tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh theo quy định/.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (b/cáo);
- UB MTTQ tỉnh, Tỉnh đoàn (p/hợp);
- Các sở: Nông nghiệp&PTNT, KH&ĐT, Tài chính, Văn hóa, TT và DL, Giáo dục&ĐT (t/hiện);
- CA tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, BCH BĐ BP tỉnh (t/hiện);
- Thành viên BCĐ CTMTPTLB bền vững tỉnh (t/hiện);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (t/hiện);
- Đài PT-TH, Báo TH (t/hiện);
- Chi cục Kiểm lâm (t/hiện);
- Các chủ rừng Nhà nước (t/hiện);
- Lưu: VT, NN.
(MC06.01.19)



**PHÓ CHỦ TỊCH
THƯỜNG TRỰC UBND TỈNH
Nguyễn Đức Quyền**